

Lúc sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: Muốn xây dựng CNXH phải có con người XHCN. Rằng, vì lợi ích mười năm phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm phải trồng người. Điều đó cho thấy trong quan niệm của Người, việc phát triển con người VN toàn diện đã được coi vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc xây dựng xã hội mới. Song, không chỉ thế, trong quan niệm của Người, việc phát triển con người VN toàn diện luôn gắn liền với việc phát triển văn hóa, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, không ngừng nâng cao trình độ văn hóa và quyền được hưởng thụ những thành quả văn hóa dân tộc.



GIỮ GÌN, PHÁT HUY BẢN SẮC VĂN HÓA DÂN TỘC VỚI VẤN ĐỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI TOÀN DIỆN

BÙI BÁ LINH

Khẳng định vị trí quan trọng, ý nghĩa lớn lao của truyền thống văn hóa dân tộc trong công cuộc xây dựng xã hội mới ở nước ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “cuộc cách mạng XHCN là một cuộc biến đổi khó khăn nhất và sâu sắc nhất. Chúng ta phải xây dựng một xã hội hoàn toàn mới

xưa nay chưa từng có trong lịch sử dân tộc ta. Chúng ta phải thay đổi triệt để những nếp sống, thói quen, ý nghĩ và thành kiến có gốc rễ sâu xa hàng ngàn năm... Chúng ta phải biến một xã hội dốt nát, khổ cực thành một nước văn hóa cao và được sống tươi vui hạnh phúc”(1). Phát triển văn hóa, theo Người, nhằm mục đích nâng cao đời sống tinh thần cho quần chúng nhân dân lao động, “văn hóa phải thiết thực phục vụ nhân dân, góp phần vào việc nâng cao đời sống tươi vui, lành mạnh của quần chúng” (2). Để phát triển văn hóa với tầm vóc và ý nghĩa lớn lao đó, Người khẳng định chúng ta phải “đồng thời phát triển những truyền thống tốt đẹp của văn hóa dân tộc và hấp thụ cái mới của

văn hóa tiến bộ thế giới để xây dựng một nền văn hóa VN có tính dân tộc, khoa học, đại chúng” (3).

Nhận thức sâu sắc tầm chiến lược của tư tưởng đó và lấy đó làm cơ sở nền tảng, làm “kim chỉ nam” cho mọi hoạt động của mình, đảng ta luôn xác định văn hóa vừa là mục tiêu, vừa

là động lực của công cuộc xây dựng xã hội mới - XHCN. Tại bất cứ kỳ đại hội nào của Đảng, đường lối xây dựng và phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc cũng được nhất trí thông qua. Còn trên thực tiễn, Đảng ta đã làm tất cả những gì có thể làm được để đường lối đó trở thành hiện thực, để quần chúng nhân dân lao động ngày một nâng cao trình độ văn hóa và được hưởng một ngày nhiều hơn những thành quả văn hóa dân tộc.

Khẳng định trong thời đại hiện nay, công nghiệp hóa, hiện đại hóa xã hội theo định hướng XHCN là một tất yếu khách quan, Đảng ta đã chỉ rõ, mục tiêu tối cao của sự nghiệp cao cả đó là nâng cao dân chất lượng sống cho mỗi thành viên trong cộng đồng dân tộc VN thống nhất. Mục tiêu đó chỉ có thể đạt được khi chúng ta thực hiện thành công sự kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế, tăng trưởng kinh tế nhanh với việc cải thiện đời sống nhân dân, phát triển văn hóa, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc với tư cách là năng lực nội sinh.

Phát triển văn hóa, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, giải quyết đúng đắn và hợp lý mối quan hệ kinh tế và văn hóa trong quá trình phát triển chính là cơ sở, là nền tảng cho sự phát triển lâu bền, phát triển không chỉ vì thế hệ chúng ta hôm nay, mà còn vì tương lai của dân tộc chúng ta mai sau, vì tiềm năng sáng tạo của con người VN. Thật vậy, trong bối cảnh quốc tế hiện thời, trong thực tiễn lịch sử - cụ thể của nước ta hiện nay, công cuộc phát triển đất nước theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nhằm mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh” đang đề ra những yêu cầu hết sức cao và cũng trông đợi rất nhiều ở văn hóa. Một khi văn hóa không được phát triển, bản sắc văn hóa dân tộc không được giữ gìn và phát huy với tư cách là năng lực nội sinh, mối quan hệ biện chứng và sự tác động qua lại giữa phát triển kinh tế và phát triển văn hóa không được chú ý thỏa đáng, thì không những tiềm năng sáng tạo của con người VN bị suy yếu, mà cả vận hội do sự phát triển tiếp theo với tiềm năng sáng tạo sẵn có của con người VN cũng không còn. Tăng trưởng kinh tế nhanh với cơ chế thị trường mà tách rời cội nguồn văn hóa dân tộc, không dựa trên cơ sở kế thừa và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc thì chúng ta sẽ không thể tránh khỏi “lầm vào nguy cơ tha hóa”. Xây dựng và phát triển nền kinh tế hàng hóa trong bối cảnh mở cửa, giao lưu, hội nhập và tăng cường quan hệ hợp tác kinh tế với các nước trong khu vực và trên thế giới

mà xa rời những giá trị văn hóa truyền thống "sẽ làm mất bản sắc văn hóa dân tộc, đánh mất bản thân mình, trở thành cái bóng mờ của người khác, của dân tộc khác".(4)

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, "thống nhất trong đa dạng", cái làm nên sức mạnh thời đại cho một dân tộc, cái làm cho một xã hội trở thành hiện đại, văn minh không phải chỉ là công nghệ, kinh tế, mà còn là và hơn nữa, chủ yếu là văn hóa. Không nhanh chóng tiếp thu những tiến bộ khoa học, công nghệ cũng như những giá trị văn hóa tinh thần trong kho tàng văn hóa nhân loại, chất lọc, cải biến những giá trị đó và kết hợp chúng với những giá trị truyền thống trong nền văn hóa dân tộc chúng ta sẽ không thể có được một hệ thống giá trị văn hóa mới. Thiếu sự kết hợp tăng trưởng kinh tế cao với việc bảo tồn và chấn hưng văn hóa dân tộc với tư cách là kế sách "sâu rễ bền gốc" cho sự phát triển bền vững, chúng ta sẽ không có cơ sở thực hiện mục tiêu nhân đạo của sự phát triển - phát triển con người toàn diện, "con người phát triển cao về trí tuệ, cường tráng về thể chất, phong phú về tinh thần, trong sáng về đạo đức" (5).

Chúng ta không thể xem nhẹ vai trò của văn hóa đối với phát triển nói chung, phát triển con người toàn diện nói riêng, bởi chính văn hóa làm cho phát triển trở nên có ý nghĩa, mang lại cho con người tiềm năng sáng tạo, góp phần duy trì và phát triển tiềm năng sáng tạo đó của con người, hướng hoạt động sáng tạo của con người theo mục tiêu nhân đạo, nhân văn. Bất cứ sự phát triển nào về kinh tế, khoa học, công nghệ v.v... mà dẫn tới sự hủy hoại những giá trị văn hóa, truyền thống văn hóa dân tộc, làm xấu đi mối quan hệ vốn có giữa người với người đều là vô nghĩa và thất bại kinh tế, khoa học, công nghệ v.v... đó đâu có giành được cũng chỉ là "thắng lợi trống tuếch", là hiểm họa khôn lường cho sự phát triển của một dân tộc, của mỗi con người trong cộng đồng dân tộc đó.

Nói về vai trò của văn hóa trong phát triển, hơn 100 năm trước, K.Marx - người sáng lập CNXH khoa học - đã cảnh tỉnh toàn nhân loại rằng: "văn hóa...nếu phát triển một cách tự phát, không được hướng dẫn một cách tự giác thì nó sẽ để lại đằng sau những hoang mạc" (6). Ngày nay, lời cảnh tỉnh đó của K.Marx đã ít nhiều được chứng tỏ ở nơi này, nơi khác trên phạm vi thế giới. Cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại đã trở thành một bộ phận cấu thành của công cuộc cải tạo một cách căn bản toàn bộ nền văn minh nhân loại theo hướng công nghệ hóa, hiện đại hóa xã hội. Song, việc quá lạm dụng

những thành quả của khoa học, kỹ thuật, công nghệ đã để lại những hậu quả đáng lo ngại cho tiến trình phát triển của nhân loại, cho số phận của mỗi con người, mỗi quốc gia, dân tộc. Đã có những quốc gia, dân tộc có nền kinh tế phát triển cao, đời sống vật chất của những người dân nơi đây có thể nói là khá cao, song họ lại đang gặp phải những vấn đề nan giải về phương diện xã hội, về môi trường sống của con người, về hiện tượng con người bị tha hóa. Cho đến nay, các nhà khoa học trên thế giới vẫn chưa có được một quan niệm thống nhất về mối tương quan giữa tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ với sự phát triển con người, giữa khoa học với các chuẩn mực đạo đức, môi trường sinh thái, sự phát triển dân số v.v...Song, một điều đã trở nên rõ ràng là các vấn đề này trở nên đặc biệt gay gắt khi mà các nước phát triển cao đã xuất hiện các công nghệ mới, các phát minh mới trong công nghệ sinh học - những cái có khả năng làm thay đổi tính di truyền và tâm lý con người, và qua đó đến sự phát triển con người. Bởi thế, giờ đây, hơn bao giờ hết, người ta lại nói nhiều đến tính nhân văn của sự phát triển, đến vai trò của văn hóa, của truyền thống văn hóa dân tộc tới sự phát triển con người theo hướng nhân đạo, nhân văn.

Không phải ngẫu nhiên mà ngày 21.1.1988, ông Tổng giám đốc Unesco - Federico Mayor - công bố phát động "thập kỷ thế giới phát triển văn hóa", đã đưa ra lời cảnh báo rằng: "Khi mục tiêu tăng trưởng kinh tế được đặt ra mà tách rời môi trường văn hóa thì kết quả thu được sẽ rất khập khiễng, mất cân đối cả về mặt kinh tế lẫn văn hóa, đồng thời tiềm năng sáng tạo của mỗi dân tộc sẽ bị suy yếu đi rất nhiều" (6). Ở nước ta, giáo sư Trần Văn Giàu - nhà nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn có uy tín cao cả trong và ngoài nước - cũng đã cho rằng một dân tộc khi "mất độc lập chính trị thì còn giành lại được", còn khi đã đánh mất bản sắc văn hóa của dân tộc mình thì "sẽ mất hết".

Thật vậy, trong thời đại ngày nay, quá trình quốc tế hóa, quan hệ kinh tế, trao đổi thông tin khoa học, kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, cùng nhau giải quyết những vấn đề chính trị, xã hội, văn hóa, ảnh hưởng qua lại và sự tác động lẫn nhau giữa các nền văn hóa dân tộc ngày càng trở nên sâu sắc hơn đã khiến cho mối quan hệ giữa con người với con người ngày càng trở nên gắn bó vì giá trị nhân loại chung, vì cuộc sống ngày một xứng đáng với con người. Các vấn đề mang tính toàn cầu ngày càng trở nên gay gắt, nguy cơ tồn tại của bản thân nhân loại ngày càng có ý nghĩa đặc biệt cũng đã khiến cho con người

ngày càng gắn bó với nhau vì số phận chung của nhân loại. Quy mô và độ sâu sắc của quá trình đó luôn đòi hỏi chúng ta phải giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc một khi "hội nhập" chứ không phải "hòa tan" trong cộng đồng quốc tế. Điều đó đòi hỏi chúng ta phải chống cả hai thái cực - xu hướng đồng hóa, bất chấp nền văn hóa đa dạng phục tùng khuôn mẫu chung nào đó mà rút cục, sẽ dẫn đến các hình thức khác nhau của chủ nghĩa cực quyền và xu hướng dẫn tới chủ nghĩa tương đối, phân chia thế giới tinh thần của nhân loại thành các nền văn hóa "có chủ quyền", tự khép kín. Ngày nay, trước nguy cơ nền văn hóa của một số dân tộc trên thế giới bị tàn lụi trước sức tấn công và sự bành trướng của một vài trào lưu văn hóa phương Tây, Unesco đã giống hồi chuông cảnh tỉnh. Tại hội nghị liên chính phủ do Unesco tổ chức với sự tham gia của đại diện hơn 140 quốc gia và 100 tổ chức nhằm mục đích nâng cao vai trò của văn hóa trong chiến lược phát triển, họp tại Stockholm (Thụy Điển) từ ngày 30.3 đến 2.4.1998, trong bài phát biểu khai mạc Hội nghị, Tổng giám đốc Federico Mayor lại một lần nữa cảnh báo rằng quá trình toàn cầu hóa có thể sẽ gây phương hại tới tính sáng tạo và đa văn hóa của thế giới, tạo ra sự đồng nhất nghèo nàn về văn hóa. Với lời kêu gọi mỗi dân tộc cần chấn hưng nền văn hóa truyền thống của dân tộc mình, hội nghị đã thông qua kế hoạch hành động 5 điểm dưới hình thức những đề nghị đối với các nước thành viên. Đó là: thúc đẩy quá trình tham gia và sáng tạo trong đời sống văn hóa; tăng cường chính sách và biện pháp bảo vệ văn hóa, nhấn mạnh tầm quan trọng của những di sản văn hóa hữu hình và vô hình, thúc đẩy hoạt động của các ngành văn hóa; thúc đẩy nhanh quá trình đa dạng hóa văn hóa và ngôn ngữ trong xã hội thông tin; dành một nguồn nhân lực và tài chính thích đáng cho sự phát triển văn hóa; biến văn hóa thành yếu tố then chốt của chiến lược phát triển xã hội. (7)

Với nước ta, một nước có truyền thống văn hóa lâu đời, khi định hướng phát triển đất nước được xác định là công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo định hướng XHCN, nhằm mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh", lấy sự phát triển con người VN toàn diện vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự nghiệp đó, thì vấn đề giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc càng trở nên có ý nghĩa cấp thiết.

Tại hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành trung ương khóa VII, khi thông qua nghị quyết về việc xây dựng và phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm

đa bản sắc dân tộc với những đặc trưng cơ bản là dân tộc, hiện đại, nhân văn, Đảng ta khẳng định: với tư cách là nền tảng tinh thần của xã hội, thể hiện tầm cao và chiều sâu về trình độ phát triển của một dân tộc, là sự kết tinh những giá trị tốt đẹp nhất trong mối quan hệ giữa con người với con người, giữa con người với thiên nhiên và xã hội, văn hóa là “một động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời là một mục tiêu của CNXH” (8). Điều đó, một lần nữa được Đảng ta khẳng định tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng (9). Khẳng định đó cho thấy, trong quan niệm của Đảng ta, sự phát triển con người VN toàn diện luôn là mối quan tâm hàng đầu, là mục tiêu chiến lược, và để đạt đến mục tiêu đó, không thể không phát triển văn hóa, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

Thật vậy, thời đại ngày nay, văn hóa, truyền thống văn hóa dân tộc ngày càng thể hiện rõ là yếu tố nội sinh, yếu tố làm cho chất lượng con người ngày một hoàn thiện, khả năng sáng tạo của con người ngày một nâng cao, phong cách ứng xử của con người ngày một hướng tới tính nhân văn. Điều đó, đến lượt nó, nó sẽ làm cho những giá trị vật chất của nền văn minh nhân loại ngày càng biến đổi theo hướng phục vụ nhiều hơn cho những mục đích con người. Với tư cách là cái phản ánh và thể hiện một cách sống động mọi mặt của đời sống con người, là “thước đo trình độ người” của các quan hệ xã hội của con người, văn hóa cấu thành một hệ thống giá trị, truyền thống, thẩm mỹ, lối ứng xử mà dựa trên nền tảng hệ giá trị đó, mỗi dân tộc, mỗi quốc gia tự khẳng định bản sắc riêng của mình. Và với tư cách là “thước đo trình độ được vun trồng” của con người, văn hóa thể hiện sự phát triển của bản chất con người. Theo nghĩa đó, K.Marx đã khẳng định văn hóa là phương thức hoạt động sống của con người, phương thức mà con người “nhào nặn vật chất theo quy luật của cái đẹp” (10). Còn V.I.Lênin thì coi việc phát triển văn hóa, nâng cao trình độ văn hóa cho quần chúng nhân dân lao động trong công cuộc xây dựng xã hội mới là một cuộc cách mạng - “cuộc cách mạng văn hóa mà giờ đây nhất thiết chúng ta phải làm” (11). Và chủ tịch HCM, khi nói về công cuộc xây dựng xã hội mới ở nước ta, về sự nghiệp “trồng người” của chúng ta, bao giờ Người cũng nói đến vai trò to lớn, không thể thiếu của văn hóa, của truyền thống văn hóa dân tộc mà ở đầu bài viết chúng tôi đã đề cập. Gần đây nhất, nguyên Tổng bí thư Đỗ Mười, khi nói về vai trò của văn hóa đối với công cuộc đổi

mới toàn diện ở nước ta hiện nay theo định hướng XHCN, cũng đã khẳng định “văn hóa, văn nghệ là một bộ phận không thể thiếu của sự nghiệp đổi mới”, rằng “việc tạo ra môi trường văn hóa của CNXH, trong đó có sự kết hợp hài hòa giữa các giá trị truyền thống và giá trị hiện đại, thẩm nhuần tính dân tộc, nhân văn là trách nhiệm to lớn của toàn Đảng và toàn dân, đặc biệt là của ngành văn hóa, văn nghệ” (12).

Thật vậy, chúng ta tiến hành sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong bối cảnh một nước cho đến nay vẫn là một nước nghèo nàn, lạc hậu, kinh tế kém phát triển, không thể không lấy việc mở rộng các hoạt động văn hóa lành mạnh, bổ ích, sáng tạo những giá trị văn hóa mới, sâu sắc, có tầm cỡ kết hợp với việc giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống làm định hướng, làm cơ sở để chấn hưng và phát triển nền văn hóa VN ngang tầm thời đại. Chúng ta không thể không lấy việc bồi dưỡng, phát triển con người VN về trí tuệ, đạo đức, tâm hồn, tình cảm, lối sống, nhân cách, bản lĩnh làm nhiệm vụ trung tâm của sự nghiệp phát triển văn hóa, chấn hưng văn hóa dân tộc.

Nói cách khác, đối với nước ta hiện nay, việc “vun trồng thế giới bên trong” của con người, làm cho con người phát triển toàn diện, giúp cho con người thực hiện được khát vọng ngàn đời của mình về “chân, thiện, mỹ” là vai trò to lớn, không gì có thể so sánh nổi của văn hóa, của sự nghiệp phát triển văn hóa, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Bởi lẽ, ở xã hội nào, ở thời đại nào cũng vậy, khi trình độ học vấn, trình độ văn hóa của con người càng nâng cao thì họ càng có cơ hội nắm bắt các kiến thức khoa học sử dụng công nghệ và khả năng sáng tạo của họ càng lớn, càng tiềm tàng. Đó là điều kiện quan trọng bậc nhất để con người nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất. Trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, khi các công nghệ lạc hậu được thay bằng công nghệ tiên tiến, khi các phương tiện hiện đại hơn, thì trình độ học vấn, trình độ văn hóa của người lao động càng có tầm quan trọng cao hơn. Người lao động phải có học vấn, có trình độ văn hóa ở mức độ cần thiết nào đó thì họ mới có khả năng tiếp thu các kiến thức khoa học, kỹ thuật cần thiết để sử dụng và điều khiển các phương tiện kỹ thuật, công nghệ tiên tiến. Và trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo phương thức “đuổi kịp” như nước ta hiện nay, việc nâng cao trình độ học vấn, phổ cập văn hóa ở một bậc nào đó cho người lao động càng trở thành

vấn đề cấp thiết. Để đạt được điều đó, chẳng những giáo dục và đào tạo phải trở thành “quốc sách hàng đầu”, mà thiết nghĩ, cả phát triển văn hóa, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc cũng phải được coi là “quốc sách hàng đầu”.

Có thể nói rằng, ngày nay khi chúng ta ý thức được một cách sâu sắc rằng chỉ có trên cơ sở “nâng cao cả mặt bằng dân trí và đỉnh cao dân trí, bồi dưỡng, phát huy nguồn lực to lớn của người VN”, chúng ta mới tạo ra được “nhân tố quyết định thắng lợi” của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thì phát triển văn hóa, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc cần phải được coi là đường lối chiến lược phát triển văn hóa.

Thêm vào đó, với chức năng “hướng con người tới cái đúng, cái thiện, cái đẹp”, sự nghiệp phát triển văn hóa, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc cần đóng vai trò là cội nguồn khơi dậy tiềm năng sáng tạo vô tận của nguồn lực con người, mang lại cho con người khả năng khai thác tốt nhất các nguồn tài nguyên thiên nhiên cho một sự phát triển bền vững. Theo nghĩa đó, văn hóa, việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc không thể đứng ngoài chiến lược phát triển. Nó nằm ngay trong chiến lược phát triển, là mục tiêu, là động lực, là hệ điều tiết của sự phát triển. Phát triển văn hóa, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc không thể không gắn liền với việc phát triển con người VN toàn diện - con người ngang tầm đòi hỏi của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo định hướng XHCN ở nước ta hiện nay ■

- (1) Hồ Chí Minh, *Toàn tập* t.8, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.493 - 494
- (2) Hồ Chí Minh, *sđđ.*, t.10, tr.59
- (3) Hồ Chí Minh, *Tuyển tập*, Nxb Sự Thật, Hà Nội, 1960, tr.367
- (4) Đảng Cộng Sản VN, *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương khóa VII*, tr.6
- (5) Đảng Cộng Sản VN, *sđđ.*, tr.5
- (6) C.Mác, Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, t.32, tr.45 (tiếng Nga)
- (7) *Thập kỷ thế giới phát triển văn hóa*. Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 1992, tr.19
- (8) *Sài gòn Giải phóng*, ngày 6.4.1998
- (9) Đảng Cộng sản VN, *Văn kiện hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành trung ương khóa VII*, tr.51
- (10) Xem: Đảng Cộng sản VN, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.110
- (11) C.Mác, *Bản thảo kinh tế - Triết học năm 1844*. Nxb Sự thật, Hà Nội, 1962, tr.94
- (12) V.I.Lênin *Toàn tập*, t.45, Nxb Tiến bộ, Mátcova, 1978, tr.429
- (13) Đảng Cộng sản VN, *Văn kiện hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành trung ương khóa VII*, tr.14